

HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION
PO. BOX 5435, ARLINGTON, VA. 22205-0635
Telephone:

POLITICAL PRISONER REGISTRATION

IV:
VEWL:
I-171: YES - NO ☒

I - APPLICANT IN VIETNAM: BACH TUYẾT - THI - NGUYỄN (WIDOW)
CURRENT ADDRESS : SS' 39 - Ấp B, A - BÌNH TRUNG - THỦ ĐỨC / HCM CITY
DATE OF BIRTH : 13.01.1940 . PLACE OF BIRTH : SAIGON
PREVIOUS OCCUPATION : HOUSEHOLD.

2 - TIME SPENT IN EDUCATION CAMP: I am the widow of Special Police Captain NGUYỄN - NGOC - THẠCH (Rank: Capt - Position: Chief of Technical Section of Identification and Investigation / Police Force of District Lâm-Xông (Là-Lat), his supervisor was Major Ngô. Sĩ. Tân.

After the 30th April 1975, on the 26th June 1975 at 16.00h, he was arrested from our home (35 đường Thủ Khoa - Huân 8 - Saigon) and brought away, we did not know where he had been imprisoned. Until the 21st August 1975, our family was informed that he was dead - My husband had been very healthy the day of his death. The death certificate signed by the Cho Quynh hospital's doctor, certified by the municipal-law Committee of administration, did not show any specific cause of the death.

3 - NAMES OF RELATIVES / ACQUAINTANCES IN US:

MỸ - THI - NGUYỄN

Husband's sister

(US CITIZEN)

4 - SPONSOR'S NAME : as above (No.3)

5 - NAMES OF DEPENDENT / ACCOMPANYING RELATIVES:

	NAME	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP
1	Nguyễn - thi - Tuyết - Hằng	14 th Octob. 1964	Daughter (s)
2	Nguyễn - thi - Tuyết - Cảnh	21 th Feb. 1966	Daughter (s)
3	Nguyễn - thi - Tuyết - Cẩm	29 th April. 1972	Daughter (s)

6 - ADDITIONAL INFORMATION:

I and my three daughters have had passport to be authorized to settle in France signed on the 25th June 1988 - (joined). IN 1989, I requested to transfer our exit permit for destination U.S.A and it was approved on the 10th Nov. 1989. On the Vietnamese Government side, we have been eligible to go to USA. The main thing now is the approbation of the U.S.A Government through ODP program - I would like to request your favor to make intervention to the ODP organization of my case.

16th Feb. 1990

Yours faithfully

Tuyết

P.N. 15 $\frac{2}{90}$

Auk Gioi thân mến.

Tại báo Auk biết là Bangkok
- đã gửi cho tôi LOI rồi (27.12.89)
cho Auk mừng -

Sau đây có 1 việc cũng cần Auk
có gắng hết mình giúp cho thành
quả của mình như sau:

Đại úy Cảnh Sát Nguyễn Ngọc
Thạch làm tại BCT/CS/Lâm Đồng
sau khi bị bắt - thấy 6/75 thì
chết trong trại, nay vợ của
Thạch có Passport đi Pháp và
đã chuyển Cảnh Sát H.K (trên
kèm hồ sơ). Gia đình rất khó
vậy Auk chuyển giúp hồ sơ tên
cho Bangkok để xin LOI
và lên Đại Sứ quán Hàn
Sớm được trả về.

Nếu có gì trở ngại hồ sơ
Auk báo cho vợ Thạch biết
để bố trí - (Auk nhờ chị
Phúc lo giúp luôn)

Việc của tôi và các
bạn cũng đang rất mong
sớm thi hành nhưng hiện
nay chưa có gì hết 'Đel
oi. Thời fair chờ vậy.

ít hàng thắm Đel và
mong Đel lo cho thấy 'chở
tiền. Cảm ơn Đel trước.

Thân

Nguyen Van

Nguyễn Văn Tài.

Bình Thạnh ngày 16 tháng 8 năm 1990.

Thưa anh Nghiệm,

Trước hết anh cho phép tôi được gửi tới anh và gia đình cũng như tất cả các anh em trong đại gia đình KQ đang ở bên đó, lời thăm hỏi và chúc danh của tôi.

Sau đây tôi xin tự giới thiệu: Tôi là Trung-Đi KQ Nguyễn- Cầu, Chi Huy Trường Trung Tâm 41 Kiên Bạo, hay thường được gọi là Panama (Sơn Trà Monkey Mountain).

Sau 10 năm tù + 12 tháng quản chế, tôi đã được thả và hiện đang sống với gia đình, sức khỏe đã suy yếu nhiều. Cuộc sống chân đây khá khăn, và vất vả như các anh chắc đã rõ. Đường lại nhằng ngay sắp tới không biết sẽ ra sao? Nhưng khi khăn khăn hiện tại vẫn còn đồng chất nhất là về vật chất - đói gạo và vai, nếu đâu nó đập đâu kia là chuyện hàng ngày.

Cuộc sống của các anh sau nhiều năm chắc cũng đã ổn định, cầu mong tất cả các anh và gia đình gặp nhiều điều tốt lành và may mắn.

Kính.

Nguyễn- Cầu

Lê B Vũ Hưng

Phụ 2. Quận Bình Thạnh

TP HCM

Cầu

Bình Định ngày 16 tháng 2 năm 1990.

Lg: Thi Thúc-mình-Cho

PO BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
USA.

Chưa Thi,

Sau khi được sự mách bảo của một số anh em, bạn bè cũ - Em đã nhận được địa chỉ của Thi và ngày hôm nay Em đã mạo muội viết lá thư này để cầu mong sự giúp đỡ của Thi và các anh chị em trong hội.

Chưa Thi, suốt bao nhiêu năm qua, Em và các con em đã sống khác biệt trong lo sợ và trống vắng.

Chồng Em, trước đây là Đại úy Cảnh Sát Nguyễn-Ngọc-Chạch, Chủ sự Thông Kỹ Thuật lực lượng Cảnh Sát Quốc gia / Bộ Chỉ Huy Cảnh Sát Quốc gia tỉnh Lâm Đồng (Chỉ Huy Đường là Chiêu - Cai Ngô - Sĩ Văn).

Sau ngày 30.4.1975, Ủy ban Quân quản ra lệnh các sĩ quan phải trình diện vào ngày 27/06/1975 để đưa đi cải tạo, nhưng ngày 26/06/1975 hồi 04 giờ chiều họ đã đến nhà chúng em (Số 35 đường Lê Long-Luân ở - Saigon) bắt chồng em mang đi biệt tích.

Em không biết chồng em lúc đó bị giam giữ ở đâu?

Lúc đó Em như con thuyền nhỏ bé bơ vơ trong sóng gió dập dờn, một cách chán nản Em như con thuyền nhỏ bé bơ vơ trong sóng gió dập dờn và đe dọa.

Cho đến ngày 21/08/1975, bầu trời như sụp đổ trước mắt em! Em nhận được giấy báo anh Chạch đã chết không rõ nguyên nhân trong tù mặc dầu lúc bị bắt đưa đi, anh vẫn khỏe mạnh, mặc dầu tình thân anh vẫn sáng suốt và dũng cảm.

Em phải đi! Em đã nộp giấy tờ xin đi! và sau nhiều năm Em được cấp giấy xuất cảnh đi Pháp cùng 3 con gái em do người em cùng mẹ khác cha bảo lãnh.

Khi được biết Chính Phủ Hoa Kỳ có cho cái số cải tạo cùng thân nhân được đi định cư tại Hoa Kỳ. Em đã xin chuyển cảnh và được ký chấp thuận ngày 10/11/1989.

Hôm nay ở Hoa Kỳ có người em gái ruột của chồng em đã có quốc tịch Hoa Kỳ sẵn sàng trở lại cho gia đình em. Tên và địa chỉ của người em gái chồng như sau:

Mrs NGUYEN-THI-MỸ

Vào cộng dân HK ngày 1/5/1987 (Certificate No 12076939 - Petition No 2460/1372)

Em xin nhờ Thi và các anh hãy giúp em và các cháu - sao cho gia đình em mau chóng được chấp thuận nhập cư và được lên danh sách phỏng vấn.

Xin tạ ơn Thi và toàn thể các anh chị em.

Kính.

Nguyễn-Chi-Bạch-Quyet.

Số 39, Ấp Tây A, Xã Bình Định

Huyện Châu Đức, Thành phố Hồ Chí Minh

Emyết

HỘI GIÃ ĐÌNH TỬ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT-NAM

FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O BOX : 5435, ARLINGTON, VA. 22205 - 0635

Telephone :

IV:

POLITICAL PRISONER REGISTRATION

VEWL:

I-171:

YES — NO —

1. APPLICANT IN VIET-NAM: BACH - TUYẾT THỊ - NGUYỄN (WIDOW)
 CURRENT ADDRESS : Ss' 39 - Ấp Gây A - BÌNH TRUNG - THỦ ĐỨC / TP HCM.
 DATE OF BIRTH : 13.01.1940 . PLACE OF BIRTH : SAIGON .
 PREVIOUS OCCUPATION : HOUSEHOLD

2. TIME SPEND IN EDUCATION CAMP: I am the widow of Special Police Captain NGUYỄN - NGOC - THACH (Rank: Capt - Position: Chief of Technical Section of Identification and investigation / Police Force District of LÂM ĐỒNG (Đã sát), his supervisor was Major Ngô. Sĩ - Sơn.

After the 30th April 1975, on the 26th June 1975 at 16.00^h he was arrested from our home (35 đường Âu Lạc - Quận 8 - Saigon) and brought away, we did not know where he had been imprisoned. Until the 21st August 1975, our family was informed that he was dead. My husband had been very healthy the day of his arrest. The decease certificate signed by the Q. Queen hospital's doctor, certified by the Martial-law Committee of Administration, did not show any specific cause of the death.

3. SPONSOR'S NAME:
 MỸ THỊ - NGUYỄN

My Husband's sister

(US CITIZEN)

4. NAME OF RELATIVES / ACQUAINTANCES IN US: as above.

5. NAME OF DEPENDENT / ACCOMPANYING RELATIVES:

	NAME	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP
1	Nguyễn - Thị - Tuyết - Hằng	14 th October 1964	Daughter (S)
2	Nguyễn - Thị - Tuyết - Bình	21 st Feb. 1966	Daughter (S)
3	Nguyễn - Thị - Tuyết - Xuân	29 th April 1972	Daughter (S)

6. ADDITIONAL INFORMATION:

I and my three daughter have had passport to be authorized to settle in France signed on the 25th June 1988 (joined). IN 1989, I requested to transfer our exit-permit for destination USA and it was approved on the 10th Nov. 1989. On the Vietnamese Gov. side, we have been eligible to go to USA. The main thing now is the approbation of the USA Government through ODP program. I would like to request your favor to make intervention to the ODP of my case

Yours faithfully

Tuyết

Hố CHH MINH CITY 16th Feb. 1990.

TO: THE ORDERLY DEPARTURE PROGRAM OFFICE

127 Soi. TIEN-SANG

South Sathorn Road

Bangkok - Thailand 10.120

SUB: Request for Immigration to the U.S.A

Under the Orderly Departure Program.

Dear Sir,

I undersigned: BACH-TUYẾT THỊ-NGUYỄN (WIDOW)

CURRENT ADDRESS: Số 39, Ấp Bãy A, Bình Trưng / Thủ Đức - HCM city.

Nationality: Vietnamese.

Family status: Married + 3 daughters

Education: High-School graduated.

Home address: Số 39, Ấp Bãy A, Bình Trưng / Thủ Đức - HCM city.

Mailing address: - as above.

Occupation: Household

Before April 30. 1975: I am married with Capt NGUYỄN-NGOC-THACH and have three daughters. He was serving in Special Police Force / District of LAM ĐÔNG.

After April 30. 1975: On the 26th June 1975 at 04.00 PM, the what is called "Revolutionary Forces" arrested him from our home (35 Rue Long - Quận 8 - Saigon) and brought him away, We did not know where he had been imprisoned. Until August 21st 1975, our family was informed that he was died. My husband had been very healthy the day of his arrest.

The decease certificate (joined) signed by the Chợ Quán hospital's doctor and certified by "Martial-law Committee of Administration", did not show any specific cause of the death.

Due to the difficulties of my situation and based on the authority of Your Organization and the spirit of humanitarian act in which thousands of people have been saved. I wish to request your assistance and intervention with the Government of the RSVN in order that my family and I may be authorized to leave VN under your organization protection and under the ODP to immigrate in the USA for the purpose of seeking a new life.

We have got passports delivered by the Government of RSVN to authorize us to go to USA signed on the Nov. 10th 1989 (joined) and we have been waiting for entry permit from the GOVERNMENT OF UNITED STATES OF AMERICA.

Following are my relatives to be evacuated with me to the USA:

No	NAME	Date and Place of Birth	Passport No	SEX	Relationship
1	Nguyễn - Chi - Tuyết - Hằng	Octob. 14 th 1964	4863 XC	F	Daughter (s)
2	Nguyễn - Chi - Tuyết - Trinh	Feb. 21 st 1966	4864 XC	F	Daughter (s)
3	Nguyễn - Chi - Tuyết - Lâm	April 29 th 1972	4862 XC (joined)	F	Daughter (s)

My passport number is: 4861 XC

Your approval on my request to help me through your humanitarian act will be appreciated.

Respectfully Yours

Tuyết

HO-CHI-MINH CITY 16th Feb. 1990

TO : THE ORDERLY DEPARTURE PROGRAM OFFICE

127 Soi. TIEN-SANG

South Sathorn Road

Bangkok - Thailand 10-120

SUB : Request for Immigration to the U.S.A
Under The ORDERLY Departure Program.

Dear Sir,

I undersigned : BACH-TUYẾT THI-NGUYỄN (WIDOW)

Current address : Số 33, Ấp Tây A - BÌNH TRÚNG - THỦ ĐỨC / HCM city.

Nationality : Vietnamese.

Family status : Married + 3 daughters.

Education : High-school graduates.

Home address : Số 33, Ấp Tây A - Bình Trưng - Thủ Đức / Thành phố HCM.

Mailing address : - as above.

Occupation : Household.

Before April 30, 1975 : I am married with Capt NGUYỄN-NGOC-THACH and have three daughters. He was serving in Special Police District Lâm Đồng.

After April 30, 1975 : On the 26th June 1975, the what is called "Revolutionary forces" arrested him from our home (35 Vũ Long - Quận 8 - Saigon) and brought him away, we did not know where he had been imprisoned. Until the 21st August 1975, our family was informed that he was died. My husband had been very healthy the day of his arrest. The decease certificate (joined) signed by the Chợ Quán hospital's doctor and certified by the "Martial-law Committee of Administration", did not show any specific cause of the death.

Due to the difficulties of my situation and based on the authority of your Organization and the spirit of humanitarian act in which thousands of people have been saved.

I wish to request your assistance and intervention with the Government of the SR of VN in order that my family and I may be authorized to leave Vietnam under your organization protection and under the ODP to immigrate in the USA for the purpose of seeking a new life.

* We have got passports delivered by the Government of RSUN to authorize us to go to USA signed on the Nov. 10th 1989 (joined) and we have been waiting for entry permit from the Gov. of USA.

Following are my relatives to be evacuated with me to the USA:

Nº	NAME	Date and Place of birth	Passport Nº	SEX	RELATIONSHIP
1	Nguyen - Chi - Tuyết - Hằng	Octob. 14 th 1964	4863 xc	F	Daughter (s)
2	Nguyen - Chi - Tuyết - Trinh	Feb. 21 st 1966	4864 xc	F	Daughter (s)
3	Nguyen - Chi - Tuyết - Tâm	April 29 th 1972	4862 xc	F	Daughter (s)

My passport number is : 4861 xc.

Your approval on my request to help me through your humanitarian act will be highly appreciated.

Respectfully Yours.

Tuyết

QUESTIONNAIRE FOR ODP APPLICANTS

Date: 16th FEB. 1990

A. BASIC IDENTIFICATION DATA:

Name : BACH TUYẾT - THỊ - NGUYỄN (WIDOW)

Other name : None

Date and place of birth : January 13th, 1940 in SAIGON

RESIDENCE address : Số 39, Ấp Tây A, Bình Trưng, Thủ Đức/HCM city.

Mailing address : IN VN : as above

IN USA : MY THỊ - NGUYỄN

CURRENT OCCUPATION : Household.

B. RELATIVES TO ACCOMPANY ME:

NAME	DATE OF BIRTH	PLACE OF BIRTH	SEX	M/S	Relationship
Nguyễn Thị Tuyết Hằng	Octob 14 th 1964	Saigon	F	S	Daughter
Nguyễn Thị Tuyết Trinh	Feb 21 st 1966	Saigon	F	S	Daughter
Nguyễn Thị Tuyết Trâm	April 29 th 1972	Saigon	F	S	Daughter

C. RELATIVES OUTSIDE VIET. NAM :

Name : MY THỊ - NGUYỄN (US CITIZEN since May 1st 1984)

Relationship : Husband's sister

Address :

D. COMPLETE FAMILY LISTING :

Father : Nguyễn Văn - Hoàn

Mother : Trương Thị - Phép 38' 39, Ấp Tây A, Bình Trưng/Thủ Đức - HCM CITY.

Spouse : Nguyễn Ngọc - Thạch Captain of Special Police Force, was arrested on the 26th June 1975 (right after the evenement of 30 April 1975) and was died in prison with no specific cause (certificate joined)

Children : Nguyễn Thị Tuyết Hằng 39, Ấp Tây A, Bình Trưng/Thủ Đức - HCM city.

Nguyễn Thị Tuyết Trinh - id -

Nguyễn Thị Tuyết Trâm - id -

E. EMPLOYMENT OF US GOVERNMENT OR OTHER US ORGANIZATION : N/A

F. SERVICE WITH GVN OR RVNAF :

1. Name of person serving : NGUYỄN NGOC - THACH (SPOUSE)

2. Date : From : 1960 TO : 1975

3. Last Rank : Captain, Chief office of Identification and Investigation (photo joined)

4. Ministry of Interior/ Special Police Force/ HA Police District of Lâm Đồng.

5. Name of supervisor : Major Ngô - Sĩ - Văn.

6. Reason for leaving : Seeking a new life.

7. Name of American Advisor : N/A

8. US Training courses in VN : not eligible due to unvaluable certificate remaining

9. US Awards : N/A

G. TRAINING OUTSIDE VN : N/A

H. REEDUCATION OF YOUR SPOUSE :

1. Name of person in reeducation : NGUYEN - NGOC - THACH

2. Total time in reeducation :

I am the widow of Special Police Captain Nguyen - ngoc Thach, Chief of Technical Section of Identification and Investigation / HQ Police Force of District Lâm. Đông (Đà - Lạt).

On the 26th June 1975 at 04.00 pm, he was arrested from our home (35. Uu Long - Quan 8 - Saigon) by what is called "Revolutionary Security Forces". They brought him away. We did not know where he had been imprisoned. Until August 21st 1975, our family was informed of his death. My husband had been very healthy the day of his arrest.

The decease certificate (joined) signed by the CHO QUAN hospital's doctor and certified by the Martial-law Committee of Administration, did not show any specific cause of his death.

Signed
BACH TUYET THI - NGUYEN^{AN}



QUESTIONNAIRE FOR ODP APPLICANTS

Date: 16th Feb. 1990

A - BASIC IDENTIFICATION DATA:

Name: BACH TUYẾT THỊ - NGUYỄN (WIDOW)

Other name: - none -

Date and place of birth: Janu. 13th 1940 in Saigon

Residence address: Số 39, Ấp Cây A, Bình Chánh / Thủ Đức - HCM city.

Mailing address: in VN: as above

in USA: MY THỊ - NGUYỄN

CURRENT occupation: Household.

B - RELATIVES TO ACCOMPANY ME:

NAME	Date of Birth	Place of Birth	SEX	M/S	Relationship
Nguyễn - Thị - Tuyết - Hằng	Octob 14 th 1964	Saigon	F	S	Daughter
Nguyễn - Thị - Tuyết - Trinh	Feb. 21 st 1966	Saigon	F	S	Daughter
Nguyễn - Thị - Tuyết - Trâm	Apr. 29 th 1972	Saigon	F	S	Daughter

C - RELATIVES OUTSIDE VIET-NAM:

Name: MY THỊ - NGUYỄN (US citizen since 1st May 1987)

Relationship: husband's sister

Address:

D - COMPLETE FAMILY HISTORY:

Father: Nguyễn - Văn - Hoàn

Mother: Trương - Thị - Thép

Spouse: Nguyễn - Ngọc - Thạch

26th 39, Ấp Cây A, Bình Chánh / Thủ Đức - HCM city.

Capt of Special Force of Police - was arrested on the 26th August 1975 (right after the event of 30 April 1975), and was died in prison with no specific cause (certificate joined)

Children:

Nguyễn - Thị - Tuyết - Hằng

Nguyễn - Thị - Tuyết - Trinh

Nguyễn - Thị - Tuyết - Trâm

39, Ấp Cây A, Bình ~~Ch~~ Chánh / Thủ Đức - HCM city.

-18-

-18-

E - EMPLOYMENT BY US GOVERNMENT AGENCIES OR OTHER US ORGANIZATION: N/A

F - SERVICE WITH GVN OR RVNAF

1 - Name of person serving: NGUYỄN - NGỌC - THẠCH (SPOUSE)

2 - Date: From: 1960 TO: 1975

3 - Last rank: Captain, Chief office of Identification and Investigation. (photo joined)

4 - Ministry of Interior / Special Police Force / HQ Police District of Lâm Đồng

5 - Name of Supervisor: Major NGÔ. Sĩ. VÂN

6 - Reason for leaving: Seeking a new life

- 7- Name of American Advisor : N/A
8- US Training Courses in VN : not eligible due to unvalable certificate remaining.
9- US awards : N/A
G- TRAINING OUTSIDE VIET-NAM : N/A

H- REEDUCATION OF YOUR SPOUSE :

1- Name of person in re. education : NGUYEN - NGOC - THACH

2- Total time in reeducation : I am the widow of Special Police Captain Nguyễn - ngoc - Thach, Chief Technical Section of Identification and Investigation / Police Force of District Lâm Đồng (Đà-lạt). On the 26th June 1975 at 04.00 PM, he was arrested from our home (35 Hu Long - Quận 8 - Saigon) by what is called "Revolutionary Security forces". They brought him away. We did not know where he had been imprisoned. Until August 21st 1975, our family was informed of his death. My husband. had been very healthy the day of his arrest.

The decease certificate (joined) signed by the Cho Quan hospital's doctor and certified by the Martial-law Committee of administration, did not show any specific cause of his death.

Signed
BACH TUYET THI. NGUYEN

Bach

CỘNG-HÒA MIỀN NAM VIỆT-NAM
Độc-Lập - Dân-Chủ - Hòa-Bình - Trung-Lập

BỘ Y-TẾ
BỆNH-VIỆN CHỢ-QUẬN

7 IẤY CHỨNG TỬ

SỐ: 645 /BVCQ/GCT.

Tên và họ người chết: Nguyễn Ngọc Châu
tuổi 38 Số nhập-viện: 57208
Ngày và giờ chết: Ngày 5 phút ngày 21.8.1975
Nghề-nghiệp: _____ Địa-chỉ: Ban An Ninh Quận 8
Nam hay Nữ: Nam Giấy chứng nhận: Ấ
ngày và nơi cấp: _____
Ngày và nơi sinh: _____
Cán công _____
Nguyên-nhân: Không rõ nguyên nhân

1.-Chứng bệnh trực tiếp gây: Thời gian phỏng chừng
ra sự chết: _____: từ lúc mắc bệnh đến lúc
Suy nhược toàn diện: chết: 30 giờ
+ bệnh phổi có từ trước(?)
theo theo _____

Những chứng-bệnh khác

đưa đến chứng bệnh trên

Chúng tôi UBNDCM Phường Chợ Quán
Xác nhận ở quyền lực Thanh niên 38
Chết ngày 21 tháng 8 năm 1975 lúc
07 giờ đêm vì bệnh Virus Cholelith
nhiễm trùng toàn thân được mai táng tại nghĩa địa
thôn Thị Đức Xã Bình Chánh

2. Những chứng-bệnh quan-tr

khác đã ảnh hưởng đến sự

chết nhưng không liên hệ

đến bệnh đã gây ra sự

chết: _____

Sài-Gòn, ngày 21 tháng 8 Năm 1975

Y-SĨ ĐIỀU-TRỊ

Whuy

Bs Trần Văn Briel Tuy

(Xin ghi rõ tên họ và chức vụ)

Thơng gia
về quân quan

Thức

Phòng y an
cho an ninh quân
bất tiện lo việc của
sản

CỘNG-HÒA MIỀN NAM VIỆT-NAM
Độc-Lập - Dân-Chủ - Hòa-Bình - Trung-Lập

BỘ Y-TẾ
BỆNH-VIỆN CHỢ-QUẦN

7 LẤY CHỨNG TỬ

SỐ: 045/BVCQ/GCT.

Tên và họ người chết: Nguyễn Ngọc Châu
tuổi 28 Số nhập-viện: 57208
Ngày và giờ chết: 1 giờ 5 phút ngày 21.8.1975
Nghề-nghiệp: _____ Địa-chỉ: Ban An Vĩnh Thuận 8
Nam hay Nữ Nam Giấy chứng nhận: 2
ngày và nơi cấp: _____
Ngày và nơi sinh: _____
Căn cước: _____
Nguyên-nhân: Không rõ nguyên nhân

1.-Chứng bệnh trực tiếp gây: Thời gian phỏng chừng
ra sự chết: _____: từ lúc mắc bệnh đến lúc
Suy nhược toàn thân: chết: 30 giờ
+ bệnh phổi có từ trước (?)
theo theo

Những chứng-bệnh khác

đưa đến chứng bệnh trên : Chúng tôi UBNDCM Phường Chợ Quần
Xác nhận ở 96 Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh
Chết ngày 21 tháng 8 năm 1975 lúc
01 giờ 5 phút tại bệnh Viện Chợ Quán
Suy nhược toàn thân
Được mai táng tại nghĩa địa
Quận Thủ Đức, Xã Bình Trưng

2.- Những chứng-bệnh quan-trọng khác đã ảnh hưởng đến sự
chết nhưng không liên hệ
đến bệnh đã gây ra sự
chết: _____

Thành Phố HỒ-CHÍ-MINH

Ngày 22 tháng 8 năm 1975

Chủ Tịch UBNDCM Phường Chợ Quần

Sài-Gòn, ngày 21 tháng 8 Năm 1975

Y-SĨ ĐIỀU-TRỊ

Uhuu

Bác Sĩ Trần Văn Briel Tuy

(Xin ghi rõ tên họ và chức vụ)

Thơy gia
v' quan quan
Thức
Giống y au
cho au
bất tử
Tạo con
mười quả
bà con
sinh

THAY ĐỔI CHỖ Ở CẢ HỘ

Chứng nhận đã chuyển đến ở :

Chứng nhận đã chuyển đến ở :

Từ ngày tháng năm

Ký tên, đóng dấu

Từ ngày tháng năm

Ký tên, đóng dấu

Chứng nhận đã chuyển đến ở :

Chứng nhận đã chuyển đến ở :

Từ ngày tháng năm

Ký tên, đóng dấu

Từ ngày tháng năm

Ký tên, đóng dấu

NHỮNG THAY ĐỔI KHÁC

Cột 6/ Nguyễn Văn Tâm
Sinh 1974, sửa lại 1972

17.5.84

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN

HỘ KHẨU THƯỜNG TRÚ

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Số : 970261 CN

Họ và tên chủ hộ : TRƯƠNG THỊ PHÉP

Ấp, ngõ, số nhà : 39 Ấp Tây A.

Thị trấn, đường phố :

Xã, phường : Bình Trưng

Huyện : Thủ Đức

Ngày 10 tháng 3 năm 1982

Trưởng công an Thủ Đức
(Ký tên, đóng dấu và ghi rõ họ tên)



Số NK 3 :

Trước đó Nguyễn Châu Hồng

NHỮNG NGƯỜI THƯỜNG TRÚ TRONG HỘ

[illegible]

THAY ĐỔI CHỖ Ở CẢ HỘ

Chứng nhận đã chuyển đến ở :

Chứng nhận đã chuyển đến ở :

Từ ngày tháng năm

Ký tên, đóng dấu

Từ ngày tháng năm

Ký tên, đóng dấu

Chứng nhận đã chuyển đến ở :

Chứng nhận đã chuyển đến ở :

Từ ngày tháng năm

Ký tên, đóng dấu

Từ ngày tháng năm

Ký tên, đóng dấu

NHỮNG THAY ĐỔI KHÁC

Cố 6/ Nguyễn Văn Tuyết Trâm
Sinh 1974. Sinh lại 1972

17.5.84

Nguyễn Văn Tuyết Trâm

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN

HỘ KHẨU THƯỜNG TRÚ

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Số: 970261 CN

Họ và tên chủ hộ: TRUONG THI PHEP

Ấp, ngõ, số nhà: 39 Ấp Tây A

Thị trấn, đường phố:

Xã, phường: Bình Trưng

Huyện: Thủ Đức

Ngày 10 tháng 3 năm 1982

Trưởng công an: Thủ Đức
(Ký tên, đóng dấu và ghi rõ họ tên)



Số NK 3:

Thiếu tá Nguyễn Thái Hồng

NHỮNG NGƯỜI THƯỜNG TRÚ TRONG HỘ

[illegible]

TRÍCH-LỤC ÁN PHÒNG LỤC-SỰ TÒA SƠ-THẨM SAIGON.

PHÒNG LỤC-SỰ

Ngày 16 tháng 5 năm 1972

Tòa SƠ THẨM xử về việc

Hộ trong phiên nhóm công khai

ngày 16 tháng 5 năm 1972

gồm có các ông:

Án ~~điều chỉnh hôn thú~~
NGUYỄN NGỌC THẠCH

Chánh-Án: NGUYỄN ANH HOANH

Biện-Lý: LƯƠNG ĐỨC HỢP

Lục-Sự: VU THI LỊCH

đã lên bản án như sau:

BẢN ÁN — TÒA ÁN

Chiếu theo đơn của

NGUYỄN NGỌC THẠCH
BỞI CÁC LẺ ÁY:

Chứng nhận

Truyền điều chỉnh hôn thú số 106 của
NGUYỄN NGỌC THẠCH và NGUYỄN THỊ BẠCH TUYẾT
lập ngày 31.7.1964 Tại Quận 8 Saigon, như
sau:

-Khoản ngày sanh của người vợ trước ghi

"năm 1940" nay sửa lại là "ngày" 13.1.1940"

// //

Phán rằng án này, thế vì khai-sanh cho
Đặt ghi đoạn phán quyết án này vào sổ ~~khẩu~~ ^{hôn thú} đương-niên

QUAN 8 SAIGON ^{hôn thú nói trên}

Và lược-biên án này vào lẽ tờ khai ^{hôn thú nói trên}
giữ lại lưu-trữ công-văn
và Phòng Lục-Sự Tòa Án sở tại.

Đặt nguyên-đơn chịu hết án-phí
Án này làm, xữ và luyên vào ngày, tháng và năm đã kê trên.

Ký tên:

Trước-bạ tại
Quyền
Thần

NGUYỄN ANH HOANH VU THI LỊCH
ngày Tờ Số

365.46

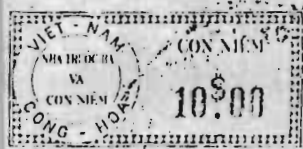
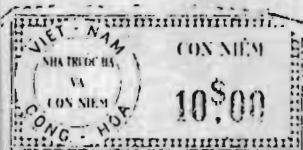
TRÍCH-Y BẢN CHÍNH

tháng 7 năm 1972

CHÍNH LỤC-SỰ.

TTB.5

LỤC-SỰ PHẠM CÔNG NGHIỆP



GIÁ TIỀN	
Con niêm ..	24\$00
Bổng lộc ...	5\$00
Biên-lai ...	0\$50
Công-chung ..	29\$50

TRÍCH-LỤC ÁN PHÒNG LỤC-SỰ TÒA SƠ-THẨM SAIGON

Ngày 16 tháng 5 năm 1972

Tòa SƠ THẨM xử về việc

PHÒNG LỤC-SỰ

Số 13940/NĐ

Hộ trong phiên nhóm công khai

Án điều chỉnh hôn thú

ngày 16 tháng 5 năm 1972

NGUYỄN NGỌC THẠCH

gồm có các ông:

Chánh-Án: NGUYỄN ANH HOANH

Biện-Lý: LƯƠNG ĐỨC HỢP

Lục-Sự: VU THI LỊCH

đã lên bản án như sau:

BẢN ÁN — TÒA ÁN

Chiếu theo đơn của

NGUYỄN NGỌC THẠCH
BỞI CÁC LẺ ÁY:

Chứng nhận

Truyền điều chỉnh hôn thú số 106 của

NGUYỄN NGỌC THẠCH và NGUYỄN THỊ BẠCH TUYẾT

lập ngày 31.7.1964 Tại Quận 8 Saigon, như sau:

-Khoản ngày sinh của người vợ trước ghi

"năm 1940" nay sửa lại là "ngày" 13.1.1940"

///

Phán rằng án này, thế vì khai-sanh cho hôn thú
Đây ghi đoạn phán quyết án này vào sổ khai-sinh đương-niên

QUẬN 8 SAIGON

Và lược-biên án này vào lẽ tờ khai-sinh đương-niên
gửi lại lưu-trữ công-văn
và Phòng Lục-Sự Tòa Án sở tại.Đay nguyên-đơn chịu hết án-phí
Án này làm, xử và tuyên vào ngày, tháng và năm đã kê trên.
Ký tên:

Trước-hạ tại

NGUYỄN ANH HOANH VU THI LỊCH

Quyền

Tờ

Số

Thầu

365.46

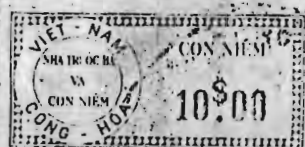
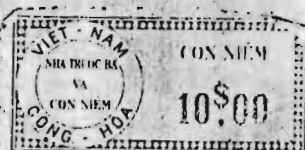
TRÍCH-Y BẢN CHÍNH

tháng 2 năm 1972

CHÍNH LỤC-SỰ.

TTB.5

LỤC-SỰ PHẠM CÔNG NGHIỆP



GIÁ TIỀN	
Con niêm ..	24\$00
Bằng lộc ...	5\$00
Biên-lai ...	0\$50
Công-chung ..	20\$50

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
(République du Viet-Nam)

TÒA SƠ-THẨM
SAIGON.

PHÒNG LỤC-SỰ

PHÒNG LỤC-SỰ TÒA SƠ-THẨM

(GREFFE DU TRIBUNAL DE 1^{ère} INSTANCE DE

SAIGON)

BẢN TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH

Bình Trưng

(Extrait du registre des actes de naissance)

GIADINH

(NAM-PHÂN)

(Sud VietNam)

NĂM 1940

(Année)

SỐ HIỆU 10

(Acte No)



Tên, họ đứa con nít (Nom et prénom de l'enfant)	NGUYỄN THỊ BẠCH TUYẾT
Nam, nữ (Sexe de l'enfant)	NỮ
Sanh ngày nào (Date de naissance)	13.01.1940
Sanh tại chỗ nào (Lieu de naissance)	Bình Trưng
Tên, họ cha (Nom et prénom du père)	Nguyễn Văn Hoành
Cha làm nghề gì (Sa profession)	làm vườn
Nhà cửa ở đâu (Son domicile)	Bình Trưng
Tên, họ mẹ (Nom et prénom de la mère)	Trương Thị Phép
Mẹ làm nghề gì (Sa profession)	làm việc nhà
Nhà cửa ở đâu (Son domicile)	Bình Trưng
Vợ chánh hay thứ (Son rang de femme mariée)	//

Tôi tên Nguyễn Văn Hoành đứng khai
và nhận rằng tên Nguyễn Thị Bạch Tuyết
này là con ruột nên tôi khai và
nhận theo họ tôi ./-

Trích y bản chánh.
(Pour extrait conforme)

SAIGON ngày 08.3.1973



CHÁNH LỤC-SỰ SANG.6
(LE GREFFIER EN CHEF)

Giá tiền: 15\$

(Coût)

Biên-lai số

(Quittance no)

II44 MIỄN THỊ THỰC

Theo quy định số 74/68 BTP/HĐ

Ngày 20-7-1968 của Bộ Tư Pháp

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
(République du Việt-Nam)

TÒA SƠ-THẨM
SAIGON.

PHÒNG LỤC-SỰ

PHÒNG LỤC-SỰ TÒA SƠ-THẨM

(GREFFE DU TRIBUNAL DE 1^{ère} INSTANCE DE SAIGON)

BẢN TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH

(Extrait du registre des actes de naissance)

GIADINH

(NAM-PHÂN)

(Sud Việt-Nam)

NĂM 1940

(Année)

SỐ HIỆU 10

(Acte No)



Tên, họ đứa con nít (Nom et prénom de l'enfant)	NGUYỄN THỊ BẠCH TUYẾT
Nam, nữ (Sexe de l'enfant)	NỮ
Sanh ngày nào (Date de naissance)	13.01.1940
Sanh tại chỗ nào (Lieu de naissance)	Bình Trưng
Tên, họ cha (Nom et prénom du père)	Nguyễn Văn Hoành
Cha làm nghề gì (Sa profession)	làm vườn
Nhà cửa ở đâu (Son domicile)	Bình Trưng
Tên, họ mẹ (Nom et prénom de la mère)	Trương Thị Phép
Mẹ làm nghề gì (Sa profession)	làm việc nhà
Nhà cửa ở đâu (Son domicile)	Bình Trưng
Vợ chánh hay thứ (Son rang de femme mariée)	//

Tôi tên Nguyễn Văn Hoành đứng khai
và nhận nhận rằng tên Nguyễn Thị Bạch Tuyết
này là con ruột nên tôi khai và
nhận theo họ tôi ./-

Trích y bản chánh,
(Pour extrait conforme)

SAIGON ngày 08.3.1971

KT CHÁNH LỤC-SỰ
(LE GREFFIER EN CHIEF)

SANG.6

Giá tiền: 1\$

(Coût)

Biên-lai số

(Quittance n°)

MIỄN-THỊ THỰC

theo quy định số 53/74 TC-B/P/HOM
ngày 20-7-1975 của Bộ Tư pháp





Nguyễn-ngọc-Thạch, Sinh
ngày 5-4-1937, tại Sài Gòn, con
ông Nguyễn-Văn-Tường và
bà Nguyễn-Thị-Lở.

Được ngày 30-4-1975.
Cấp bậc Đại-úy Cảnh Sát,
Chủ Sở Phòng Cảnh Sát Lực
Lượng Cảnh Sát Quốc-Đa.
Tỉnh Lâm-Đông - Chỉ-huy-Trưởng
là Thiệu-Tá Ngõ-Sĩ-Văn.

ỦY BAN NHÂN DÂN

Xã phường _____

Huyện, Quận 3

Tỉnh, Thành phố SG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập — Tự Do — Hạnh Phúc

TP/HT

Số 1675

Quyển



GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên NGUYỄN THỊ TUYẾT TRINH Nam hay nữ Nữ

Ngày, tháng, năm, sinh 21 tháng 02 năm 1966, 20h25

Nơi sinh Sài Gòn, 15 Bis Cao Thắng

Dân tộc _____ Quốc tịch _____

Phần khai về cha, mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	<u>Nguyễn Thị Bạch Tuyết</u>	<u>Nguyễn Ngọc Thạch</u>
Tuổi	<u>26T</u>	<u>29T</u>
Dân tộc	<u>/</u>	<u>/</u>
Quốc tịch		
Nghề nghiệp	<u>Nội trợ</u>	<u>Thợ kỹ</u>
Nơi thường trú	<u>Sài Gòn, 17 D. 10 Loang</u>	

Họ tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh thư của người đứng khai

Hồ Thị Diễm, 15 Bis Cao Thắng

Đăng ký ngày 22 tháng 02 năm 1966

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN

Người đứng khai

Đã ký



NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 17 tháng 6 năm 1989

T/M UBND

Ký tên, đóng dấu

Q3



Đang Thị Thủy

ỦY BAN NHÂN DÂN

Xã phường _____

Huyện, Quận 3

Tỉnh, Thành phố SG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập — Tự Do — Hạnh Phúc

TP/HT

Số 1675

Quyền



GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên NGUYỄN THỊ TUYẾT TRINH Nam hay nữ Nữ

Ngày, tháng, năm, sinh 21 tháng 02 năm 1966, 20h25

Nơi sinh Sài Gòn, 15 Bis Cao Thắng

Dân tộc _____ Quốc tịch _____

Phần khai về cha, mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	<u>Nguyễn Thị Bạch Tuyết</u>	<u>Nguyễn Ngọc Thạch</u>
Tuổi	<u>26T</u>	<u>29T</u>
Dân tộc	<u>/</u>	<u>/</u>
Quốc tịch		
Nghề nghiệp	<u>Nội trợ</u>	<u>Thợ kỹ</u>
Nơi thường trú	<u>Sài Gòn, 17D</u>	<u>Ưu long</u>

Họ tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh thư của người đứng khai

Hồ Thị Liên, 15 Bis Cao Thắng

Đăng ký ngày 22 tháng 02 năm 1966

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN

Người đứng khai

Đã ký



NHÂN THỰC SÁO Y BẢN CHÍNH

Ngày 17 tháng 6 năm 1989

T/M UBND

tên, đóng dấu

Q3



ỦY BAN NHÂN DÂN

Xã phường _____

Huyện, Quận 3

Tỉnh, Thành phố SG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

TP/HT

Số 7960

Quyển



GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên NGUYỄN THỊ TUYẾT HẰNG Nam hay nữ Nữ

Ngày, tháng, năm, sinh 14 tháng 10 năm 1964, 12h20

Nơi sinh Sài Gòn, 15 Bis Cao Thắng

Dân tộc Quốc tịch

Phần khai về cha, mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	<u>Nguyễn Thị Bạch Tuyết</u>	<u>Nguyễn Ngọc Thạch</u>
Tuổi	<u>24T</u>	<u>27T</u>
Dân tộc	<u>/</u>	<u>/</u>
Quốc tịch	<u>/</u>	<u>/</u>
Nghề nghiệp	<u>Nội trợ</u>	<u>Thợ kỹ</u>
Nơi thường trú	<u>Sài Gòn, 17 Ưu Long</u>	<u>/</u>

Họ tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh thư của người đứng khai

Nguyễn Kiêm Lang, 15 Bis Cao Thắng

Đăng ký ngày 16 tháng 10 năm 1964

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN

Người đứng khai

Đã ký



NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 16 tháng 6 năm 1989

T/M UBND Q3

Ý tên, đóng dấu



Đặng Thị Thủy

ỦY BAN NHÂN DÂN

Xã phường _____

Huyện, Quận 3

Tỉnh, Thành phố Số

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự Do — Hạnh Phúc

TP/HT

Số 7960

Quyển



GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên NGUYỄN THỊ TUYẾT HẰNG Nam hay nữ Nữ

Ngày, tháng, năm, sinh 14 tháng 10 năm 1964, 12h20

Nơi sinh Sài Gòn, 15 Bis Cao Thắng

Dân tộc _____ Quốc tịch _____

Phần khai về cha, mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	<u>Nguyễn Thị Bạch Tuyết</u>	<u>Nguyễn Ngọc Thạch</u>
Tuổi	<u>24T</u>	<u>27T</u>
Dân tộc	<u>/</u>	<u>/</u>
Quốc tịch	<u>/</u>	<u>/</u>
Nghề nghiệp	<u>Nội trợ</u>	<u>Thợ kỹ</u>
Nơi thường trú	<u>Sài Gòn, 17 M Long</u>	

Họ tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh thư của người đứng khai

Nguyễn Kiên Long, 15 Bis Cao Thắng

Đăng ký ngày 16 tháng 10 năm 19 64
T/M ỦY BAN NHÂN DÂN

Người đứng khai

Đã ký

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 17 tháng 6 năm 1989

T/M UBND

Cy tên, đóng dấu

03



Trang...





ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã, Thị trấn BÌNH TRUNG.
Thị xã Quận THỦ ĐỨC
Thành phố, Tỉnh GIA ĐỊNH. XXX.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
ĐỘC LẬP - TỰ DO - HẠNH PHÚC

Mẫu 15

BẢN SAO GIẤY KHAI SINH

Số 226
Quyển số II/72.

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

Họ và tên:	NGUYỄN THỊ TUYẾT TRÂM.		Nam, nữ <u>Nữ.</u>
Sinh ngày tháng, năm:	Hai mươi chín, tháng tư, năm một ngàn chín trăm bảy mươi hai, (29/4/1972).		
Nơi sinh	Xã Bình Trung.		
Khai về cha mẹ	CHA	MẸ	
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	Nguyễn Ngọc Thạch. 35 tuổi.	Nguyễn Thị Bạch Tuyết. 32 tuổi.	
Dân tộc	/	/	
Quốc tịch	/	/	
Nghề nghiệp	Công nhân	Nhà thợ.	
Nơi ĐKNK thường trú	Bình Trung	Bình Trung.	
Họ, tên tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	Phan Thị Thảo, 30 tuổi, ở Bình Trung.		

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 02 tháng 5 năm 198 7.
TM. UBND Bình Trung đóng dấu

Đã ký ngày 02 tháng 5 năm 198 7.
(ký tên đóng dấu, ghi rõ chức vụ)

Hộ Lái.
(đã ký)
ĐƯƠNG VĂN THIỆN.



Đang ký, không rõ



ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã, Thị trấn BÌNH TRUNG.
Thị xã, Quận THỦ ĐỨC
Thành phố, Tỉnh GIANG NH. 222.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
ĐỘC LẬP - TỰ DO - HẠNH PHÚC

Mã B331

BẢN SAO GIẤY KHAI SINH

Số 226
Quyển số 11/72.

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

Họ và tên :	<u>NGUYỄN THỊ TUYẾT TRÂM.</u>		Nam, nữ <u>NỮ.</u>
Sinh ngày tháng, năm :	<u>Hai mươi chín, tháng tư, năm một ngàn chín trăm</u> <u>bảy mươi hai, (29/4/1972).</u>		
Nơi sinh	<u>xã Bình Trưng.</u>		
Khai về cha mẹ			
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	<u>CHA.</u> <u>Nguyễn Ngọc Thạch.</u> <u>35 tuổi.</u>	<u>MẸ.</u> <u>Nguyễn Thị Bạch Tuyết.</u> <u>32 tuổi.</u>	
Dân tộc	<u>/</u>	<u>/</u>	
Quốc tịch	<u>/</u>	<u>/</u>	
Nghề nghiệp Nơi ĐKKK thường trú	<u>Công nhân</u> <u>Bình Trưng</u>	<u>Nội trợ.</u> <u>Bình Trưng.</u>	
Họ, tên tuổi, nơi ĐKKK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	<u>Phạm Thị Thảo, 30 tuổi, ở Bình Trưng.</u>		

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 4 tháng 7 năm 198 7.

TM. UBND Phạm Thị Thảo (tên đóng dấu)

Đã ký ngày 02 tháng 5 năm 198 1972.

(ký tên đóng dấu, ghi rõ chức vụ)

Họ Lại.

(đã ký)

ĐƯƠNG VĂN THỊ



Đang lên, không còn



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
RÉPUBLIQUE SOCIALISTE DU VIET NAM

HỘ CHIẾU
Passeport

Hộ chiếu này gồm 32 trang
Ce passeport contient 32 pages

Số
N^o *4634/00001*

Họ tên NGUYỄN THỊ TUYẾT HẰNG
Nom et prénoms

Ngày sinh 14.10.1964
Date de naissance

Nơi sinh TP. Hồ Chí Minh
Lieu de naissance

Chỗ ở TP. Hồ Chí Minh
Domicile

Quốc tịch Việt - nam
Nationalité

Nghề nghiệp /
Profession

Nhận dạng
Signalement

Chiều cao
Taille

Màu mắt
Couleur des yeux

Vết tích đặc biệt
Signes particuliers

Ảnh của người mang hộ chiếu
Photographie du titulaire



Chữ ký
Signature

Hộ chiếu này có giá trị đi đến.....

Ce passeport est valable pour se rendre

Cộng hòa Pháp
Republique Française

và hết hạn ngày *25.6.1991*

IL expire le

trừ khi được gia hạn.

sauf en cas de renouvellement.

Cấp tại *Hà Nội* ngày *21* tháng *6* năm *1988*

Fait à

CỤC QUẢN LÝ NGƯỜI NƯỚC NƯỚC
XUẤT CẢNH, NHẬP CẢNH, BỐ NỘI, U

Tổng Cục trưởng
H. Trường phòng



Đinh Anh

Đinh Anh

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
ENFANTS ACCOMPAGNANT LE TITULAIRE DU PASSEPORT

Họ và tên Nom et prénoms	Ngày sinh Date de naissance
1	
2	
3	

Ảnh của trẻ em

Photographies des enfants



BỊ CHỮ - NOTES

Được phép chuyển cảnh đến
Hợp chúng quốc Hoa Kỳ
Ngày 10.11.1989



Minh

THỊ THỰC - VISAS

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 4863 XC
Cấp cho Nguyễn Thị Tuyết Hồng
(Ông + Bà) trẻ em
Đến nước Cộng hòa Pháp
Giao cứu khố Trần Anh Nhật
Trên ngày 25.12.1988
Hết ngày 25 tháng 6 năm 1988

CỤC QUẢN LÝ NGƯỜI NƯỚC NGOÀI VÀ
XUẤT CẢNH, NHẬP CẢNH VÀ NỘI VỤ

T/L Cục trưởng

(Tượng phong)



Trần Anh



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
RÉPUBLIQUE SOCIALISTE DU VIET NAM



HỘ CHIẾU
Passeport

Số 4693/PCAC1
N^o 4693/PCAC1

Hộ chiếu này gồm 32 trang
Ce passeport contient 32 pages

Họ tên NGUYỄN THỊ TUYẾT TRÂM
Nom et prénoms

Ngày sinh 29. 4. 1972
Date de naissance

Nơi sinh TP. Hồ Chí Minh
Lieu de naissance

Chỗ ở TP. Hồ Chí Minh
Domicile

Quốc tịch Việt - nam
Nationalité

Nghề nghiệp /
Profession

Nhận dạng
Signalement

Chiều cao
Taille

Màu mắt
Couleur des yeux

Vết tích đặc biệt
Signes particuliers

Ảnh của người mang hộ chiếu
Photographie du titulaire



Chữ ký
Signature

Hộ chiếu này có giá trị đi đến

Ce passeport est valable pour se rendre

Cộng hòa Pháp
République Française

và hết hạn ngày *25.6.1991*

IL expire le

trừ khi được gia hạn

sauf en cas de renouvellement.

Cấp tại *Hà Nội* ngày *25* tháng *6* năm *1988*

Fait à

CỤC QUẢN LÝ NGƯỜI NƯỚC NGOÀI VÀ
XUẤT CẢNH, NHẬP CẢNH BỐ NỘI VỤ

T/I. Cục trưởng
/Trưởng phòng



Dũng Anh

- 4 -

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
ENFANTS ACCOMPAGNANT LE TITULAIRE DU PASSEPORT

Họ và tên Nom et prénoms	Ngày sinh Date de naissance
1	
2	
3	

Ảnh của trẻ em
Photographies des enfants



- 5 -

BỊ CHỮ - NOTES

Được phép chuyển cảnh đến
Hợp chúng quốc Hoa Kỳ
Ngày 10.11.1988



THỊ THỰC - VISAS

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 4862/XĐ

Cấp cho Nguyễn Thị Tuyết Trâm

Công với 1/1 b-đ

Đến nước Hồng hòa Pháp

Quốc gia khác Đến sớm nhất

Trước ngày 25.12.1988

Hà Nội, ngày 25 tháng 6 năm 1988

CỤC QUẢN LÝ NGƯỜI NƯỚC NGOÀI VÀ
XUẤT CẢNH, NHẬP CẢNH, LỘ VỚI VU

Cục trưởng
Trưởng phòng



Dũng Anh



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
RÉPUBLIQUE SOCIALISTE DU VIET NAM

HỘ CHIẾU
Passeport

Số
N° 4635/2020/1

Hộ chiếu này gồm 32 trang
Ce passeport contient 32 pages

Họ tên NGUYỄN THỊ TUYẾT TRINH
Nom et prénoms

Ngày sinh 21.02.1966
Date de naissance

Nơi sinh TP. Hồ Chí Minh
Lieu de naissance

Chỗ ở TP. Hồ Chí Minh
Domicile

Quốc tịch Việt - nam
Nationalité

Nghề nghiệp /
Profession

Nhận dạng
Signalement

Chiều cao
Taille

Màu mắt
Couleur des yeux

Vết tích đặc biệt
Signes particuliers

Ảnh của người mang hộ chiếu
Photographie du titulaire



Chữ ký
Signature

Hộ chiếu này có giá trị đi đến.....
Ce passeport est valable pour se rendre
Cộng hòa Pháp
République Française

và hết hạn ngày 25.6.1991.....
IL expire Le

trừ khi được gia hạn.
sauf en cas de renouvellement.

Cấp tại Hà Nội ngày 25 tháng 6 năm 1988.....

Fait à CỤC QUẢN LÝ NGƯỜI NƯỚC NGOÀI VÀ
XUẤT NHẬP CẢNH, BỘ NỘI VỤ
Đ 124, Hồ Trường
Hà Nội



Đinh Anh

Đinh Anh
-4-

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
ENFANTS ACCOMPAGNANT LE TITULAIRE DU PASSEPORT

Họ và tên Nom et prénoms	Ngày sinh Date de naissance
1.....	
2.....	
3.....	

Ảnh của trẻ em
Photographies des enfants



BỊ CHÚ - NOTES

Được phép chuyển cảnh đến
Hợp chúng quốc Hoa Kỳ
Ngày 10.11.1989



THỊ THỰC - VISAS

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

SS 4264 XC

Cấp cho Nguyễn Thị Tuyết Trinh

Cùng với 1 trẻ em

Đến nước Cộng hòa Pháp

Qua cửa khẩu Trần Xuân Nhát

Trước ngày 25.12.1988

Hà Nội, ngày 25 tháng 6 năm 1988

CỤC QUẢN LÝ NGƯỜI NƯỚC NGOÀI VÀ
XUẤT NHẬP CẢNH BỘ NỘI VỤ

Thị trưởng

Đang chờ đăng phòng



- Đang chờ



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
RÉPUBLIQUE SOCIALISTE DU VIET NAM

HỘ CHIẾU
Passeport

Hộ chiếu này gồm 32 trang
Ce passeport contient 32 pages

Số
N^o 4692/P2BC1

Họ tên NGUYỄN THỊ BẠCH TUYẾT
Nom et prénoms

Ngày sinh 13. 01. 1940
Date de naissance

Nơi sinh TP: Hồ Chí Minh
Lieu de naissance

Chỗ ở TP: Hồ Chí Minh
Domicile

Quốc tịch Việt - nam
Nationalité

Nghề nghiệp /
Profession

Nhận dạng Chiều cao
Signalement Taille

Màu mắt
Couleur des yeux

Vết tích đặc biệt
Signes particuliers

Ảnh của người mang hộ chiếu
Photographie du titulaire



Chữ ký
Signature



Hộ chiếu này có giá trị đi đến.....

Ce passeport est valable pour se rendre

Cộng hòa Pháp
République Française

và hết hạn ngày *25.6.1991*

IL expire le

trừ khi được gia hạn.

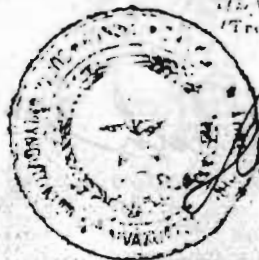
sauf en cas de renouvellement.

Cấp tại *Hà Nội* ngày *25* tháng *6* năm *1988*

Fait à CỤC QUẢN LÝ NGƯỜI NƯỚC NGOÀI VÀ
XUẤT CẢNH, NHẬP CẢNH, HỘ NỘI VỤ

T/L Cục trưởng

Trưởng phòng

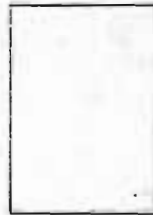


Đang Sinh

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
ENFANTS ACCOMPAGNANT LE TITULAIRE DU PASSEPORT

Họ và tên Nom et prénoms	Ngày sinh Date de naissance
1	
2	
3	

Ảnh của trẻ em
Photographies des enfants



BỊ CHỦ — NOTES

Được phép chuyển cảnh đến
Hợp chúng quốc Hoa Kỳ

Ngày 10.11.1980



THỊ THỰC — VISAS

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 4261 XC

Cấp cho Nguyễn Thị Bạch Tuyết

Cùng với trẻ em

Đến nước King Lào Phap

Qua cửa khẩu Trần Sơn Nhất

Trước ngày 25.12.1988

Hết ngày 25.6.1988

CỤC QUẢN LÝ NGƯỜI NƯỚC NGOÀI VÀ
XUẤT CẢNH, AN SƠN, BẮC GIANG

Trưởng phòng



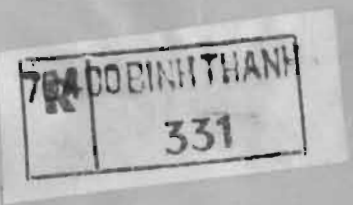
Đặng Anh

From: Nguyễn-ngọc Bưởi
12 Phan-xích-long
Phu Nhuan HCM - VN

PARAVION



MAR - 7 1990



MR NGUYỄN - VĂN - GIỎI²
PO BOX : 5435 ARLINGTON
VA. 22205 - 0635

U.S.A



PARAVION

107

28890⁸

4500

33390

PARAVION



VIETNAM
9999 đ

VIETNAM
3339 đ



PARAVION